

Soạn bài: Chị em Thúy Kiều (trích Truyện Kiều)

Soạn bài: Chị em Thúy Kiều (trích Truyện Kiều)

Đọc hiểu tác phẩm

Câu 1:

Tìm hiểu kết cấu đoạn trích:

- Bốn câu thơ đầu: giới thiệu về khái quát về hai chị em Thúy Kiều.
- Bốn câu thơ tiếp: vẽ đẹp của Thúy Vân.
- Mười sáu câu thơ còn lại: vẽ đẹp của Thúy Kiều.

Trình tự miêu tả các nhân vật theo kết cấu đoạn trích là miêu tả từ khái quát đến cụ thể.

Câu 2:

Nét riêng về nhan sắc và tính cách của Thúy Vân được gợi tả trong bốn câu thơ:

*Vân xem trang trọng khác vời,
Khuôn trăng đầy đặn, nét ngài nở nang.
Hoa cười, ngọc thốt, đoan trang,
Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da.*

Tác giả đã dùng những hình tượng nghệ thuật mang tính ước lệ để gợi tả vẻ đẹp ấy. Đó là những hình ảnh quá quen thuộc trong văn học trung đại: khuôn mặt tròn trịa đầy đặn như mặt trăng, lông mày sắc nét đậm như con ngài, miệng cười tươi thắm như hoa, giọng nói trong veo như ngọc, mái tóc đen óng ả tựa mây, làn da trắng mịn màng hơn tuyết... Đó là vẻ đẹp phúc hậu, quý phái của người thiếu nữ.

Vẻ đẹp tạo sự hòa hợp êm đềm với thiên nhiên, vạn vật xung quanh. Chân dung của Thúy Vân báo hiệu một cuộc đời bình lặng, suôn sẻ sau này.

Câu 3:

Nhan sắc của Thúy Kiều được gợi tả bằng các hình ảnh mang tính ước lệ: *thu thủy, xuân sơn, hoa, liễu*. Vẻ riêng của Thúy Kiều được nói đến ở những câu thơ giới thiệu khái quát mở đầu đoạn:

*Kiều càng sắc sảo mặn mà,
So bề tài sắc lại là phần hơn:*

"sắc sảo" và "mặn mà" đều có tác dụng vừa gợi tả nhan sắc, vừa gợi tả tính cách, tài trí. Về nhan sắc, mặc dù không gợi tả cụ thể như khi tả Thúy Vân, nhưng qua những hình ảnh đậm màu sắc tượng trưng, ước lệ, tác giả đã tạo được ấn tượng về một vẻ đẹp của giai nhân tuyệt thế. Đặc biệt là việc gợi tả vẻ đẹp của đôi mắt: "làn thu thủy"; đôi mắt trong sáng như nước mùa thu, gợi vẻ lạnh lợi, sắc sảo hơn người.

Câu 4:

Khi tả Thúy Vân, tác giả chủ yếu gợi tả nhan sắc thế nhưng khi tả Thúy Kiều, nhà thơ tả sắc một phần còn dành đến hai phần để gợi tài năng. Tài của Kiều đạt tới mức lí tưởng theo quan niệm thẩm mỹ phong kiến gồm đủ cả cầm, kì, thi, họa. Đặc biệt tài đàn của nàng đã là sở trường, năng khiếu đặt biệt, vượt lên trên mọi người. Cực tả cái tài của Kiều cũng là đề gợi ca cái tâm đặc biệt của nàng. Cung đàn "bạc mệnh" mà Kiều tự sáng tác chính là sự ghi lại tiếng lòng của một trái tim đa sầu, đa cảm. Vẻ đẹp của Kiều là sự kết hợp của cả sắc, tài, tình. Tác giả dùng thành ngữ có nguồn gốc từ thi liệu Hán học "ngiêng nước nghiêng thành" (người đẹp nhìn một lần nghiêng thành người lại nhìn lần nữa nghiêng nước người) để cực tả giai nhân.

Câu 5:

Trong hai bức chân dung Thúy Vân và Thúy Kiều, bức chân dung Thúy Kiều nổi bật hơn. Điều này phù hợp với dụng ý nghệ thuật của tác giả khi sáng tạo Truyện Kiều: toàn bộ tác phẩm tập trung xoay quanh câu chuyện về cuộc đời đầy đau khổ của nàng Kiều. Điều này thể hiện ngay ở sự chênh lệch về số lượng câu thơ dành cho việc miêu tả hai nhân vật (4/12). Vẻ đẹp của Thúy Vân được gợi tả về nhan sắc, tính tình còn vẻ đẹp của Thúy Kiều được gợi tả cả về nhan sắc, tài trí, và tâm hồn. Mặc dù Thúy Vân là em nhưng lại được tả trước là vì tác giả muốn tạo ra một phong nền làm nổi bật chân dung của Kiều.

Câu 6:

Trong hai bức chân dung Thúy Vân và Thúy Kiều, thì bức chân dung Thúy Kiều nổi bật hơn. Chân dung Thúy Vân được miêu tả trước để làm nền, tạo vẻ nổi bật của chân dung Thúy Kiều sau đó. Nguyễn Du dành bốn câu thơ để gợi tả Vân, trong khi đó dành tới 12 câu thơ để

cực tả vẻ đẹp của Kiều. Vẻ đẹp của Vân chủ yếu là ngoại hình còn vẻ đẹp của Kiều là cả nhan sắc, tài năng và tâm hồn.